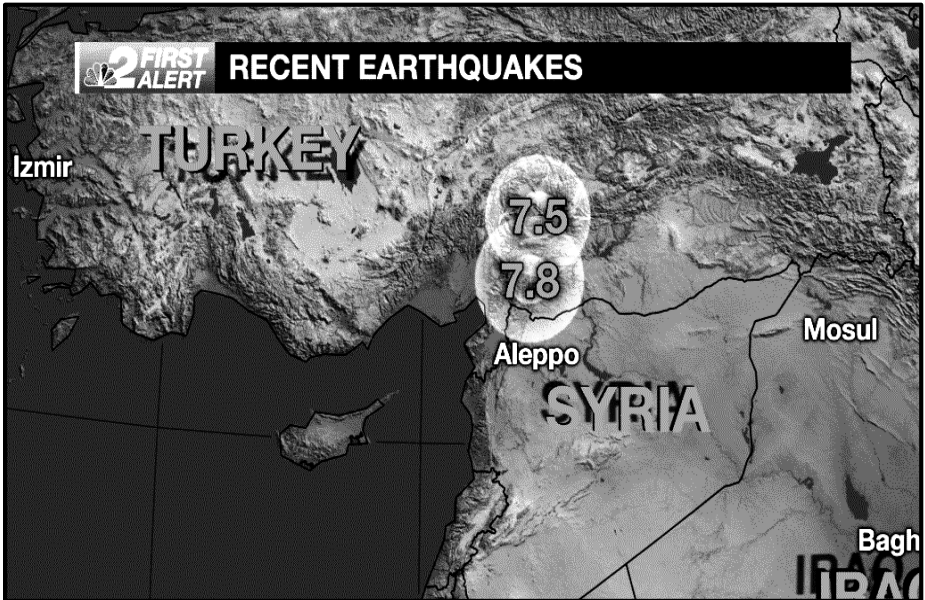


Động Đất Ở Thổ Nhĩ Kỳ và Syria

Việt Dũng, Nhà Báo

Trận động đất kinh hoàng xảy ra vào ngày 6/2 /2023 đã cướp đi sinh mạng của hơn 15.000 người ở Thổ Nhĩ Kỳ và Syria, 23 triệu người bị ảnh hưởng.



Theo hãng tin AP, hôm 6/2, một trận động đất mạnh 7,9 độ richter đã xảy ra tại miền đông nam Thổ Nhĩ Kỳ, tâm chấn nằm ở thị trấn Pazarcik thuộc tỉnh Kahramanmaras.

Sau trận động đất, các khu vực xung quanh tiếp tục chao đảo vì 6 đợt dư chấn mạnh. Thổ Nhĩ Kỳ và Syria là hai quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất sau trận động đất, dù các chấn động cũng được ghi nhận tại Lebanon, Ai Cập và Cyprus.

Ngay khi nhận được thông tin, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Tayyip Erdogan đã điện đàm với thống đốc 8 tỉnh bị ảnh hưởng để chỉ đạo công tác tìm kiếm và cứu nạn. Trong khi đó, Tổng thống Syria Bashar al-Assad tổ chức họp khẩn cấp để đánh giá thiệt hại và thảo luận biện pháp khắc phục hậu quả.



Các quan chức địa phương Thổ Nhĩ Kỳ cho biết, hạ tầng internet bị ảnh hưởng và các tuyến đường chính bị hư hại đang làm ảnh hưởng lớn công tác cứu hộ. Vào tối 6/2, Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ đã triển khai lực lượng trực thăng cứu hộ tới các vùng bị ảnh hưởng, ban bố báo động cấp độ 4 và kêu gọi sự trợ giúp từ cộng đ. ng quốc tế.

Trước tình hình khó khăn tại Thổ Nhĩ Kỳ và Syria, rất nhiều quốc gia đã nhanh chóng công bố các biện pháp hỗ trợ khẩn cấp. Tổng cộng đã có hơn 30 quốc gia cử nhân viên cứu hộ cùng trang thiết bị chuyên dụng và đồ cứu trợ tới hai khu vực bị ảnh hưởng.

Về phía Liên Hợp Quốc, Tổng thư ký António Guterres đã đảm bảo "sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp đỡ Syria và Thổ Nhĩ Kỳ trong tình cảnh rất khó khăn hiện nay".

Tối sáng 7/2, Thổ Nhĩ Kỳ tiếp tục hứng chịu thêm một trận động đất mạnh 5,6 độ Richter ở miền trung đất nước. Cùng ngày, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ tuyên bố tổ chức quốc tang 7 ngày để tưởng niệm các nạn nhân trong trận động đất ở tỉnh Kahramanmaras.

"Do trận động đất xảy ra ở đất nước chúng ta vào ngày 6/2, nên tôi tuyên bố thời gian quốc tang kéo dài trong 7 ngày. Cờ rủ sẽ được treo đến tối 12/2, ở tất cả các cơ quan đại diện của chúng ta trong và ngoài nước", ông Erdogan nói.

Cũng trong ngày 7/2, Tổng thống Erdogan đã tuyên bố áp đặt tình trạng khẩn cấp đối với 10 tỉnh ở miền nam chịu ảnh hưởng bởi trận động đất. Ngoài ra, Ankara sẽ dành khoảng 100 tỷ lira (5,3 tỷ USD) cho công tác hỗ trợ khẩn cấp.

Theo Cơ quan Cứu trợ người tị nạn Palestine tại vùng Cận Đông của Liên Hợp Quốc (UNRWA), ít nhất 57 nghìn người Palestine ở Syria đã bị ảnh hưởng bởi trận động đất. Đại diện tổ chức này kêu gọi cộng đồng quốc tế hỗ trợ thuốc men và các loại hàng hóa như chăn, đệm và các sản phẩm vệ sinh.

Tối ngày 8/2, số người thiệt mạng tại Thổ Nhĩ Kỳ và Syria sau các trận động đất đã tăng lên ít nhất 12.049 người và hy vọng tìm thấy người sống sót dưới đồng đò nát đang nhạt dần.

Cùng ngày, Tổng thống Erdogan đã tới thăm tỉnh Hatay - khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất vì trận động đất. Tại đây, ông Erdogan đã thừa nhận các thiếu sót trong việc phản ứng với động đất, đồng thời nói rằng Ankara chưa sẵn sàng cho việc đối phó thiên tai nặng nề như vậy.

Rất khó để chuẩn bị cho một trận động đất như vậy. Nhưng chúng tôi sẽ thực hiện mọi biện pháp để đảm bảo không một người dân nào bị bỏ mặc

Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Recep Erdogan tuyên bố.

NƯỚC MẮT THÁNG TƯ

Lê Kim Nga, K27/2

*Nước mắt còn rơi ? Nước mắt rơi ?
Tháng tư ngày ấy lại đến rồi !
Ai cười ? Ai khóc ? Ai thờ thần
Ai chết núi rừng ? Ai biển khơi ?*

*Đã bốn sáu năm nước mắt rơi !
Tháng tư lại đến. Lại bụi ngùi
Linh hồn oan khuất gào tức tưởi
Ai đã đoạ đầy đất nước tôi ?*

*Trăm triệu người buồn. Triệu kẻ vui
Hôm nay còn lại mấy mặt cười ?
Thiên đường bán vẽ .Kìa tan nát !
Nhìn lại mà xem. Những cuộc đời*

*Còn bao lâu nữa lệ thôi rơi ?
Thắp lại nén hương ấm hồn người
Xoa dịu vết thương miền quá khứ
Bao giờ ? Ai biết ? Thượng Đế ơi !!!*

(4/2021)

THÁNG TƯ ĐEN, TRẢ LẠI TA SÔNG NÚI

Đỗ Trọng Đạt, K 29



*Năm ấy mùa Xuân không còn tiếng pháo,
Chỉ tiếng đạn bom và những xác người
Quảng trị điêu tàn Thừa thiên nhốn nháo
Thành phố tan hoang tiếng khóc ngất trời*

*Tháng Ba đau thương đoàn người tuyệt vọng
Lũ lượt gánh gồng trốn chạy về Nam
Cửa biển Thuận An xác người thay sóng
Đèo Mẹ bỗng con Long Khánh tan hoang*

*Một tháng Tư đen bao người bức tử,
Biển dậy kinh ngư sông sâu cuồng nộ,
Rừng thẳm âm u dấu đời hổ dữ.
Rách áo hoa rừng nát gót giày sô...*

*Lối cũ đường xưa mắt theo ngày tháng,
Mắt mái nhà xưa vỡ nát ước mơ,
Không gian mù sương đâu vùng mây sáng.
Biển đen mênh mông đâu sóng vỗ bờ ?!!...*

*Cởi áo chiến binh sóng đời mạt vận,
Chôn cây súng gãy chôn cả cuộc đời.
Điều thuốc lá đen khói cay uất hận,
Uống chén rượu cay rượu đắng không mời*

*Không gian còn đây thời gian còn đó,
Sông sâu núi thẳm vẫn đây người ơi.
Món nợ năm xưa một lần bày tỏ,
Trả ta sông núi trả lại cuộc chơi...*

*Trả ta chiến y sống đời chiến sĩ...
Trả kỷ niệm này Thầy cũ Trường xưa,
Trả ta niềm vui trả người tri kỷ...
Trả ta bạn hiền vừa mới tiễn đưa...*



(Nguyễn Tiến Việt (K23) cùng các TTNDH)

CHUNG QUANH SÁCH : “ LƯỢC SỬ VÕ BỊ ” TÁI BẢN

VÕ Ý, K17

Một trong những Quyết Định (QĐ) của Đại Hội Đồng Đại Hội XXI vào tháng 6 năm 2018 là “*ủy nhiệm Tân BCH/TH/CSVSQ hoàn chỉnh và phát hành cuốn Lược Sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (LS/TVBQGVN) để bổ khuyết cuốn Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Theo Dòng Lịch Sử (TVBQGVN - TDLS) đã phát hành năm 2017*”.

Một tuần sau, Ban Biên Soạn (BBS) được hình thành.

Trong một cuộc họp của Tổng Hội, nhiều CSVSQ đề nghị công bố thành viên của BBS. Nhân danh Trưởng ban, chúng tôi xin hứa là sẽ công bố danh tánh BBS sau khi mọi việc “biên soạn” trôi chảy trong tinh thần tin cậy hợp tác và trách nhiệm. Vì là công việc chung, chúng tôi bày tỏ ái ngại cảnh *chín người mười ý*, tự ái sẽ nảy sinh, có người xin “rút lui”, ảnh hưởng không hay cho công việc chung. Rất may, điều yêu cầu của tôi được đồng tình.

Tôi hạnh phúc và xin xin đa tạ sự tin cậy của quý huynh đệ.

Qua QĐ của ĐH XXI, BBS 2018-2020 (kéo dài đến 2022), không dùng tên sách cũ (TVBQGVN – TDLS) mà dùng tên **LƯỢC SỬ TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM**.

Hơn một năm sau, tháng 11/2019, Ban Hiệu Đính (BHĐ) và Ban Trị Sự (BTS) được hình thành để đảm trách phần duyệt xét, hiệu đính bản thảo, cũng như chuẩn bị việc ấn và phát hành sách.

Sau đây là danh sách các Ban nhiệm kỳ 2018-2022

Ban Biên Soạn: Võ Ý, K17; Tô Văn Cấp & Trương Thanh Sương, K19; Võ Nhẫn, K20; Đồng Duy Hùng, K21; Lê Khắc Phước & Hà Tham, K25; Tsu A Cầu, K29; Cao Xuân Thanh Ngọc, K14/2; Nguyễn Hồ Diễm Anh & Nguyễn Diễm Nga, K17/2; Nguyễn Đỗ Nhật Khai, K20/2.

Ban Hiệu Đỉnh: Quý Giáo Sư Văn Hóa Vụ (GS/VHV) Tôn Thất Diên, K10; Trần Huy Bích Giáo & Nguyễn Phúc Vĩnh Đương. Ngoài 3 vị GS/VHV, còn có Nguyễn Hàm, K25, Cựu Tổng Hội Trưởng (2008-2010).

Ban Trị Sự: Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26; Trần Trí Quốc, K27, Thủ Quỹ; Hoàng Như Cầu, K27; Phan Văn Lộc, K30.

BBS và BHD đồng thuận cách làm việc dựa trên mấy nguyên tắc căn bản:

- 1/ Tôn trọng mọi góp ý.
- 2/ Mọi góp ý được vote theo đa số,
- 3/ Chọn cách viết câu văn ngắn gọn súc tích, dựa trên sử liệu, dữ kiện và nhân chứng sống,

- 4/ Tránh đưa cảm xúc và suy diễn cá nhân vào sách LSTVB.

BBS làm việc trên group email bất cứ lúc nào và gặp nhau tại Tệ Xá mỗi hai tuần để lấy ý kiến chung về một ý tưởng, một câu văn hay một đề nghị. Hầu hết các thành viên tại Trung CA đều tham dự buổi thảo luận, kể cả vị Tổng Hội Trưởng.

Xong mỗi Chương, BBS liền chuyển cho BHD. Giữa 2 Ban thường xuyên phối hợp để bổ sung chỉnh sửa bất cứ khi nào sao cho bản văn được ngắn gọn rõ ràng.

Sau 4 tháng làm việc trong tinh thần tôn trọng và tự thắng, BBS bất ngờ nhận được sự ủng hộ chi phí in ấn của các Mạnh Thường Quân (MTQ). Vị hào hiệp tiên phong là một GS/VHV trong BHD. Tiếp nối là một số các thành viên trong BBS, BTS và 2 CSVSQ, K19 tại Los Angeles và Houston, Texas.

Số ủng hộ ban đầu lên tới **4500 đôla.**

Xin tri ân lòng hào hiệp của quý MTQ đã vì tương lai của sách LS và danh diện của TVBQGVN. Sự hào hiệp là luồng sinh khí, giúp các Ban thêm sinh lực và thêm quyết tâm hoàn thành trách vụ.

Sách dự trữ phát hành trong Đại Hội XXII, dự định vào cuối tháng 6 năm 2020. Cuối năm 2019, cơn đại dịch Covid-19 hoành hành khắp thế giới, làm ngưng trệ mọi sinh hoạt của nhân loại, trong đó có Đại Hội XXII của TH/CSVSQ.

Lợi dụng thời gian cách ly do dịch bệnh và do lệnh của chính quyền địa phương, các thành viên BBS và BHD vượt gian khó, cố thủ

tại nhà, miệt mài biên soạn và duyệt xét toàn bộ bản thảo thật ưng ý qua phon để sẵn sàng in ấn khi điều kiện cho phép.

Vị TBHD dù cận kề 90 tuổi hạc mà sức lực vẫn dẻo dai, đầu óc vẫn tinh tường, là tấm gương “Tất Cả Vì Trường Mẹ” cho chúng tôi noi theo. Qua năng lực và tâm huyết đó, NT được chúng tôi đặt tên là “Ông Già Gân” (ÔGG).

ÔGG rất gân nhưng cũng đàn theo luật số đông. Khi đề nghị một điều gì, như một câu văn, một ý tưởng hay một hình ảnh, NT đều ghi câu, “tùy quyết định của BBS”! Ông thật “dễ thương” chỗ tôn trọng đa số! Xin cảm ơn ÔGG!

GS/VHV Trần Huy Bích, bút hiệu Từ Mai, là nhà nghiên cứu về văn học đặc biệt về cổ học. Ông điềm đạm, hiền lành và rất “cần trọng” từng diễn biến của lịch sử liên quan đến việc hình thành quân trường. Những câu thơ đầy hùng khí của tiền nhân đăng trên bìa cover của sách *Lược Sử* đều được hiệu đính bởi vị GS/VHV phúc hậu này.

Còn **GS/VHV Vĩnh Đương** giúp cung cấp danh sách giáo sư và nhân viên Văn Hóa Vụ. “Mẹ” Vĩnh Đương nguyên là sinh viên văn khoa Huế, bèn xếp bút nghiên gia nhập Khóa 17 Võ Bị Đà Lạt. Qua năm thứ 2, Mẹ không theo nổi chương trình Toán Đại Cương, xuất ngũ về Huế lấy bằng Cử nhân Luật rồi số phần đưa đây thành GS/VHV của quân trường xưa. Âu là duyên nợ!

Trong đại dịch, BBS thu gọn còn ba người, nhiệm kỳ trước cũng như sau, ráng theo chân ÔGG để hoàn chỉnh sách *Lược Sử*. Trong chỗ tình thân, chúng tôi tự phong là “Ba Cùi Tử Thủ”. Ngày nay, hầu hết ai cũng biết danh từ “Cùi” do cựu Chỉ Huy Trường, cố Đại Tá Trần Ngọc Huyền gọi các SVSQ dưới thời Ông làm Chỉ Huy Trường Quân Trường.

Hình bìa trước và sau dù đã được một họa sĩ nổi tiếng chuyên vẽ bìa sách tại Little Saigon phát họa mang tính nghệ thuật nhưng lại không được đa số BBS đồng tình. Một Cùi Tử Thủ đưa ý kiến, *bìa sách Lược Sử cần đơn giản nhưng trang trọng*. Ý kiến này được đa số OK. Thế là, một Cùi Tử Thủ khác miệt mài tìm hiểu và vẽ cho được hình bìa mang tính “đơn giản mà trang trọng”; Khi hình bìa được trình làng, cả hai BBS và BHD đều chấp thuận ngay. Vị Cùi Tử thủ này liền được mang biệt danh là “Ông Trạng”!

Chưa hết, khi các dòng chữ, hình ảnh, số trang bị xáo trộn hoặc chia các bài viết thành hai cột, Ông Trọng ra tay là xong ngay! Xin thưa, Ông Trọng mà cả hai Ban đều quý mến, đó là Ông Trọng Trương Thanh Sương, K19!

Còn Cùi Đổng Duy Hùng, K21, lúc nào cũng nhắc nhở mọi người 1 trong BBS, *không đưa cảm xúc cá nhân vào Lược Sử*. Vị này vẫn còn giữ nguyên vẹn cá tính của một CSVSQ và Cựu Tiểu Đoàn Trưởng một Tiểu Đoàn Bộ Binh năm xưa. Xin hoan hô tính nguyên tắc này.

Một Cùi Tử Thủ khác, cũng là một trong những MTQ, thường mua các vé số rồi post lên diễn đàn với ghi chú là nếu trúng số, sẽ hiến cho chi phí in ấn sách. Xin thưa, Cùi Tử Thủ đó có biệt danh là LQ. Chưa hiểu LQ là gì nữa! Có thể là Lẹ Quá, Lú Quá, Lì Quá hoặc Lạng Quạng quá cũng nên! Dù là gì gì đi nữa, chúng tôi cũng xin ghi nhận nhiệt tình của Cùi LQ với Trường Mẹ!

Được làm việc với các huynh đệ tận tình, tâm huyết, hòa ái và đầy lòng tự trọng của một CSVSQ như thế, tôi vinh hạnh và cảm nhận hạnh phúc trong trách nhiệm của mình với tập thể.

Tháng 4/2021, sách được nhà in Papyrus ở Bắc Cali nhận in, ban đầu 100 cuốn, nhưng số cầu gấp 3 lần số cung nên BTS in thêm 200 cuốn nữa. Sách in lần đầu phân phối hết cho 3 Ban, BCH/TH, Hội Võ Bị Nam Cali, thế hệ hậu duệ, các CSVSQ thành viên và một số thân hữu còn thiện cảm với TVBQGVN!

Nhìn hình dáng “đơn giản nhưng trang trọng” của cuốn sách, tôi chợt nghĩ đến câu thơ của cố thi sĩ Cung Trầm Tưởng:

Phải trăm cay nghìn đắng,

Mới nên một nụ cười

(CTT – Một Hành Trình Thơ)

Mục đích sâu kín của cuốn Lược Sử là muốn lưu lại cho hậu thế những dòng chính sử về sự hy sinh xương máu của Quân Dân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa để giữ nước trong hai thập niên 50 và 70, chống lại sự xâm lăng bạo ngược của Cộng Sản vô thần. Miền Nam theo Chính Nghĩa Quốc Gia đã có một Quân Trường uy nghi như thế, đã đào tạo một lớp Sĩ Quan Hiện Dịch hết lòng yêu nước như thế, họ đã anh dũng xông pha chiến trận và đã hy sinh lẫm liệt như thế, nhưng vì vận nước, họ đành buông súng ngày 30/04/1975 trong uất hận ngút ngàn.

Để bù trừ và nhớ mãi điều bất hạnh đó, thế hệ hậu duệ được mời đóng góp công sức cho cuốn *Lược Sử* như một sự *tiếp nối và kế thừa Lý Tưởng cao cả* của người CSVSQ, là tiếp tục đấu tranh cho một Việt Nam Tự Do Dân Chủ và Phú Cường cho mai sau qua các mục *Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, Phụ Nữ Lâm Viên và Thay Lời Kết (1)*. Xin xem *Phụ Bản* dưới bài này

Với quan niệm ban đầu, sách *Lược Sử* là tài sản chung của tập thể CSVSQ/TVBQGVN nên BCH/TH quyết định: Sách *không bán mà chỉ để tặng* cho tất cả CSVSQ, quý Quả Phụ và Cô Nhi VBQG, quý Sĩ Quan Tham Muu, Cán Bộ, quý GS/VHV của TVBQGVN và Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Bìa của Sách *Lược Sử* là loại bìa cứng, màu xanh nước biển, in logo Trường Võ Bị mặt trước, logo Tự Thắng mặt sau. Cả hai mặt đều mạ vàng. Cover ngoài in màu các hình ảnh tiêu biểu của Trường.

Nhìn chung, sách trông mỹ thuật và bề thế. Sách không phát hành ra cộng đồng, là *tài liệu chính thức* của Tổng Hội, chỉ phân phối trong nội bộ gia đình CSVSQ và các thành viên liên hệ mà thôi.

Sách dày 410 trang, in khổ 11X8.5, gồm 10 Chương. Ngoài những Chương căn bản đề cập đến Bối Cảnh Lịch Sử, Sự Hình Thành Quân Trường, Chương Trình Văn Hóa Quân Sự cho Sinh Viên Sĩ Quan và Thành Quả Đào Tạo, còn có những Chương quan trọng khác như Lễ Mãn Khóa Cuối Cùng, Chương Vị Quốc Vong Thân, TVBQGVN sau tháng 4/1975, Gương Trung Liệt và Những Bài Viết Liên Quan.

Dần dà, đại dịch Covid 19 thuyên giảm, Tổng Hội quyết định tổ chức Đại Hội XXII trong 3 ngày 1, 2, 3 tháng 7 năm 2022 tại Nam Cali, qua đó, Quyết Định #4 của Đại Hội Đồng XXII là: *“Tân BCH/TH tu bổ chỉnh sửa sách LS/TVBQGVN đã phân phối trong nội bộ Tổng Hội, tái bản ngay trong vòng 6 tháng và phát hành rộng rãi, qua đó, các Khóa và các cựu SVSQ góp ý bổ túc những sai sót cho BCH/TH trong vòng 2 tháng đầu, kể từ ngày hình thành Tân BCH/TH”*.

Sau cơn mưa trời lại sáng!

Giữa tháng 7/2022, CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đình, K26, Tổng Hội Trường, trao chúng tôi trách vụ Trưởng Ban Biên Soạn để thực hiện QĐ của ĐHD XXII nêu trên.

BBS mới cũng là BBS cũ, bớt đi 2 CSVSQ.

**LƯỢC SỬ
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM**



**TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM**

**TỔ QUỐC
DANH DỰ - TRÁCH NHIỆM**



BHD vẫn như cũ, thêm Hoàng Như Cầu, K27,
Chủ tịch UBTV&GS.
BTS gồm 3 CSVSQ trong đó Thủ Quỹ vẫn như cũ.
Sau đây là danh tính ba Ban trong nhiệm kỳ 2022-2024:

Ban Biên Soan: Võ Ý, K17; Tô Văn Cấp, K19; Trương Thanh Sương, K19; Hà Tham, K25; Đồng Duy Hùng, K21; Cao Thanh Ngọc, K14/2; Nguyễn Hồ Diễm Anh, K17/2; Nguyễn Diễm Nga, K17/2; Đỗ Nguyễn Nhật Khai, K20/2.

Ban Hiệu Đính: *Quý Giáo Sư Văn Hóa Vụ:* Tôn Thất Diên, K10; Trần Huy Bích; Nguyễn Phúc Vĩnh Dương; Hoàng Như Cầu, K28: Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn & Giám Sát, Nguyễn Hàm, *Cựu Tổng Hội Trưởng.*

Ban Trị Sự: Trần Tấn Quốc, K27, Thủ Quỹ; Phòng Tít Chàng, K29; Phan Văn Lộc, K30;

BBS và BHD nhiệm kỳ mới khởi sự “tu bổ chỉnh sửa” từ giữa tháng 7/2022 đến tháng 2 năm 2023, cũng dựa trên 4 nguyên tắc đã nêu và trên tinh thần Trách Nhiệm và Tự Thắng của mỗi một CSVSQ.

Cả hai Ban liên tiếp ghi nhận những sử liệu giá trị, những góp ý bổ sung chỉnh sửa bổ ích từ các Khóa, các Niên trưởng, Niên đệ, quý phu nhân cùng các thân chiến hữu và anh chị Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu. Sách LSTVBQGVN lần tái bản, vẫn dựa vào nội dung lần in năm 2020, bổ sung những sử liệu tin tức giá trị và chỉnh sửa những thiếu sót về các Khóa, cấp bậc và số từ sĩ trong chiến đấu, trong ngục tù hay trong huấn luyện.

Vẫn dùng bìa cứng màu xanh, khâu chỉ, mạ vàng, in trên giấy láng, dày khoảng 420 trang.

Nội dung sách tái bản được thu vào một USB và đã trao cho anh THT (và TBTS) vào ngày 25/02/2023. USB đó được chuyển cho nhà in Papyrus trên San Jose.

Lần phát hành sách LS vào năm 2020, BTS còn thừa khoảng \$5,000.00. Số này sẽ phụ vào chi phí in ấn lần tái bản.

Do vật giá gia tăng, cần thêm \$6,000.00 để in 200 cuốn. Vẫn không ghi giá bán.

Để bù đắp thiếu hụt nay, Tổng Hội đã ra Văn Thư số 5, ngày 26/03/2023, kêu gọi thành viên trong Tổng Hội và Tổng Đoàn Thanh

Thiếu Niên Đa Hiệu, ghi danh để nhận sách tái bản và ủng hộ tùy hi. Đã có trên 50 vị ghi danh và số ủng hộ gần \$5,000.00 rồi.

Cả 3 Ban đều cảm nhận vinh hạnh được đóng góp công sức của mình cho một tác phẩm khả dĩ lưu lại hậu thế về một quân trường lẫy lừng bậc nhất Đông Nam Á bấy giờ. Lẫy lừng không những do trường ốc, thành quả đạo đạo mà còn ở *quan niệm giảng dạy mang tính khai hóa nhân bản và dân tộc*.

Qua các diễn tiến trên, nếu mọi việc trôi chảy, sách LSTVB tái bản sẽ được phát hành rộng rãi nội trong mùa hè năm 2023.

Ban Trị Sự hoan nghênh mọi *ủng hộ tùy tâm* của quý MTQ để phụ vào chi phí in ấn. Mọi ngân phiếu xin gửi về địa chỉ sau với memo LS/TVBQGVN:

**Trần Trí Quốc, K27, Thủ Quỳ
1475 Highpoint St.
Upland, CA 91784 - USA
tran27147@yahoo.com.
949-212-0261**

- Đề Tri Ân và Tưởng Niệm Trường Mẹ,
- Đề giúp các thế hệ sau nhận biết về tổ chức, nhiệm vụ của TVBQGVN,
- Đề cổ vũ hỗ trợ các thế hệ sau theo bước tiền nhân, tiếp tục tranh đấu cho một Việt Nam Tự Do Dân Chủ và Phú Cường mà *Quân Trường Thân Yêu Xưa* đã hun đúc thành Lý Tưởng phục vụ quê hương dân tộc cho các CSVSQ,
- Xin mời *đọc và ủng hộ* sách LS/TVBQGVN tái bản lần thứ nhất vào mùa hè năm 2023!

**Võ Ý, K17
Xuân 2022 - Xuân 2023**

PHỤ BẢN

THAY LỜI KẾT (1)

Có một bài viết của tác giả Harry F. Noyes III đăng trong tạp chí Vietnam số tháng 08/1993 nói về cuộc chiến tại Việt Nam. Tác giả là một cựu chiến binh Không Quân Hoa Kỳ từng chiến đấu tại Việt Nam. Sau cuộc chiến, Ông về Mỹ học tiếp và lấy được văn bằng cao học về Nghiên Cứu Á Châu từ trường Đại Học Hawaii. Ngay đầu bài viết, ông đã vinh danh những người lính Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà một cách trân trọng: "Những Người Đồng Minh Can Trường" (nguyên văn: "Heroic Allies").

Đối với thế hệ thứ hai của chúng tôi, họ là "Những Người Cha Can Trường", tất cả những người lính Miền Nam Việt Nam nói chung, và những Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam nói riêng. Bởi vì Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam chính là nơi đã tôi luyện nhân cách, tài trí và tinh thần dũng mãnh của các sĩ quan hiện dịch từng xông pha khắp các mặt trận ác liệt trên bốn vùng chiến thuật trong những ngày khói lửa chiến tranh.

Chúng tôi tự hào về họ và hãnh diện về một quân trường uy nghiêm đã đào tạo ra những cấp chỉ huy trung đội sẵn sàng chiến đấu và sẵn sàng hy sinh cho lý tưởng thiêng liêng: Tổ Quốc - Danh Dự - Trách Nhiệm. Vì vậy chúng tôi hết sức trân trọng từng chương, từng mục trong quyển Lược Sử này. Đây chính là công sức và tâm huyết của quý cha chú bác thuộc thế hệ thứ nhất đã dày công biên soạn để ghi lại những dòng chính sử về ngôi trường thân yêu của họ. Đây cũng chính là những dòng tưởng niệm vinh danh tất cả những Người Sáng Lập, các Vị Chỉ Huy, những CSVSQ/TVBQGVN đã Vị Quốc Vong Thân, hoặc hun đúc cho lý tưởng phục vụ chưa thành.

Vị danh tướng người Pháp Charles De Gaulle đã từng nói một câu đê đời: "La France a perdu une bataille, mais elle n'a pas perdu la guerre". (Xin tạm dịch): "*Nước Pháp đã thua một trận đánh, nhưng nước Pháp đã thắng (không thua) một cuộc chiến*". Sau ngày Miền Nam

thất thủ và cả nước bị thống trị bởi nhóm Cộng Sản vô thần tham tàn vô độ, chúng tôi thật đau lòng khi phải chứng kiến một dải giang sơn gấm vóc đang dần bị hủy diệt nguồn tài nguyên thiên nhiên vốn có, thêm vào đó, môi trường bị ô nhiễm trầm trọng và nền giáo dục trên đà suy thoái. Những điều này ít nhiều khiến cho nhuệ khí và tinh thần của đồng bào quốc nội bị bào mòn và sa sút trước hiểm hoạ bị đô hộ của kẻ thù phương Bắc. Vì vậy, cuộc tranh đấu cho Lý Tưởng Tự Do Dân Chủ thực sự vẫn đang tiếp diễn từng ngày.

Thế hệ thứ hai của chúng tôi với tâm nguyện "Tự Thắng Để Dấn Thân" xin mạnh dạn nhận lãnh trách nhiệm kế thừa và tiếp nối những ước nguyện còn dang dở của thế hệ thứ nhất. Đó chính là xây dựng một Việt Nam Độc Lập, Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền cho ngày mai.

Trong giai đoạn hiện tại, như những người tân khoa sinh năm xưa, chúng tôi lần đầu tiên được xỏ chân vào chiếc giày lính của thế hệ cha chú bác, bước những bước chập chững. Xin quý vị tin tưởng và hướng dẫn chúng tôi theo quý vị - một hàng thẳng tiền - dám đi vào trận chiến trước mặt để tiếp tục tranh đấu cho Lý Tưởng cao cả nêu trên, cho Việt Nam, quê hương yêu dấu của dòng giống Lạc Hồng tại quê nhà cũng như trên toàn thế giới.

Cao Xuân Thanh Ngọc K14/2

Nguyễn Diễm Nga K17/2

(1) Trích "Thay Lời Kết" trong LS/TVBQGVN

...

***Thuở mới lớn lên tóc còn xanh mượt,
Cuộc chiến chưa tàn, áo trận sờn vai.
Thì thôi trót sinh thời tao loạn ,
Núi sông này xin gánh nặng hai vai.
PMT***

Tôi Nợ Mẹ

Một Lời Cám Ơn

Đọc rồi mới thấy mình thiếu sót nhiều quá !

Tất cả đều quá muộn màng !

- *Khi bạn được sinh ra, mẹ ôm bạn trong tay.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách gào ầm ĩ lên.

- *Khi bạn 1 tuổi, mẹ cho bạn ăn và tắm cho bạn.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách khóc suốt đêm.

- *Khi bạn 2 tuổi, mẹ dạy bạn tập đi.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chạy biến đi khi mẹ gọi.

- *Khi bạn 3 tuổi, mẹ nấu cho bạn ăn ngon.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách bỏ thừa thức ăn.

- *Khi bạn 4 tuổi, mẹ mua bút chì màu cho bạn.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách tô vẽ lung tung lên tường.

- *Khi bạn 5 tuổi, mẹ cho bạn ăn mặc đẹp vào những ngày lễ.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nhảy ngay vào vũng bùn .

- *Khi bạn 6 tuổi, mẹ đưa bạn đến trường.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách kêu ầm ĩ lên “Con không đi học đâu”

- *Khi bạn 7 tuổi, mẹ mua bóng cho bạn chơi.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đá nó vào cửa nhà hàng xóm.

- *Khi bạn 8 tuổi, mẹ mua kem cho bạn ăn.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách làm rơi đầy kem ra ngoài.

- *Khi bạn 9 tuổi, mẹ mua đàn cho bạn tập.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chẳng bao giờ thêm động đên.

- *Khi bạn 10 tuổi, mẹ chở bạn đi khắp nơi, từ trường học đến những buổi sinh nhật ở nhà bạn bè.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nhảy ngay xuống xe khi đến nơi, chẳng thèm quay lại chào mẹ.

- *Khi bạn 11 tuổi, mẹ đưa bạn và bạn bè đi xem phim.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đòi ngồi cách xa khỏi mẹ.

- *Khi bạn 12 tuổi, mẹ nói bạn không được xem một số chương trình và một số báo.*

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chờ mẹ ra khỏi nhà là xem.

- Khi bạn 13 tuổi, mẹ khuyên bạn cắt tóc.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói rằng mẹ chẳng có con mắt thẩm mỹ.

- Khi bạn 14 tuổi, mẹ cho bạn tiền đi nghỉ mát với bạn bè một tuần.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chẳng thèm gọi điện về nhà một lần.

- Khi bạn 15 tuổi, mẹ đi làm về và mong bạn ra đón.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách ngồi trong phòng mình và khóa cửa.

- Khi bạn 16 tuổi, mẹ dạy bạn đi xe máy.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách lấy xe đi lúc nào bạn muốn.

- Khi bạn 17 tuổi, mẹ đang chờ một cú điện thoại quan trọng.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói chuyện điện thoại suốt tối.

- Khi bạn 18 tuổi, mẹ khóc khi bạn tốt nghiệp trung học.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đi liên hoan với bạn bè đến tận tối khuya.

- Khi bạn 19 tuổi, mẹ cho bạn đi học đại học, chở bạn đến trường, cầm túi xách cho bạn.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách hỏi mẹ đi về ngay từ xa công trường để khỏi xấu hổ với lũ bạn.

- Khi bạn 20 tuổi, mẹ hỏi bạn đã có bạn trai/ bạn gái chưa?

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói “Không phải việc của mẹ”

- Khi bạn 21 tuổi, mẹ khuyên bạn về nghề nghiệp tương lai.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói “Con chẳng muốn như mẹ”

- Khi bạn 22 tuổi, mẹ ôm bạn khi bạn tốt nghiệp đại học.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đề nghị mẹ cho đi du lịch thật xa.

- Khi bạn 23 tuổi, mẹ tặng bạn nhiều thứ cho căn hộ bạn mới thuê ở riêng.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách bảo bạn bè là trông thế thật xấu.

- Khi bạn 24 tuổi, mẹ gặp người yêu của bạn và hỏi về kế hoạch của 2 người.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách rên lên “Thôi đi mẹ”

- Khi bạn 25 tuổi, mẹ giúp bạn làm lễ kết hôn.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chuyển nhà đi thật xa”

- Khi bạn 30 tuổi, mẹ gọi điện và khuyên bạn về việc nuôi dạy con cái.

Bạn cảm ơn mẹ và nói “Bây giờ mọi thứ khác rồi mẹ ơi”

- Khi bạn 40 tuổi, mẹ gọi điện nhắc về sinh nhật của một người họ hàng.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói “Con bận lắm”

- Khi bạn 50 tuổi, mẹ ôm và cần bạn chăm sóc.

Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đọc sách về việc bố mẹ trở thành gánh nặng của con cái như thế nào.

*** Rồi một ngày, mẹ mất.**

Tất cả những gì bạn chưa bao giờ làm, bây giờ trôi vụt qua trước mắt bạn như một tia sét.

Chẳng có gì có thể thay thế được mẹ.

Dù có những khi mẹ chẳng phải là người bạn tốt nhất.

Có khi mẹ bất đồng với bạn, nhưng mẹ vẫn là mẹ của bạn.

Mẹ luôn ở bên cạnh, lắng nghe những nỗi buồn, những lo lắng của bạn.

Bạn hãy tự hỏi mình xem, bạn đã dành đủ thời gian cho mẹ chưa?

Và liệu

BẠN CÓ YÊU MẸ KHÔNG ?

Thời gian trôi qua rất nhanh,

hãy trân trọng những giây phút bạn còn đang có bố mẹ ở bên để bày tỏ sự yêu thương của mình với các bậc sinh thành nhé !



NHỮNG BÁC SĨ THIÊN THẦN MŨ ĐỎ

BS Trần Đoàn

50 năm, một nửa thế kỷ của cuộc đời đã trôi qua từ khi tôi về đảm nhận chức vụ Y sĩ Trường Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù (TĐ2ND). Trí nhớ cũng phai pha theo thời gian. Thế nhưng một chặng đường gần 6 năm đội chiếc mũ đỏ vẫn là một dấu ấn khó quên, vì đó là một giai đoạn của tuổi thanh niên đầy nhựa sống, tích cực hăng hái đóng góp bàn tay bảo vệ Tự do cho Quê hương, vừa gian lao vừa hãnh diện.

Chiến tranh Quốc Gia - Cộng Sản từ năm 1965 bắt đầu sôi động dữ dội. Rối loạn chính trị miền Nam tạo cơ hội thuận tiện cho quân chính qui Bắc Việt dễ dàng xâm nhập khắp thôn ấp và các vùng ven đô thị.

Sau 7 năm dùi mài kinh sử, chúng tôi là sinh viên quân y hay dân y trung tập đều được phân phối về các đơn vị chiến đấu hay các bệnh viện dã chiến để băng bó các vết thương của bom đạn.

Làm sao tránh khỏi lo âu và xúc động khi chỉ nội trong năm 1964 - 65 mà đã có 7 y sĩ hy sinh tại chiến trường:

-**BS. Đoàn Mạnh Hoạch** ngã gục trước làn đạn địch ở Quảng Ngãi 1964.

-**BS. Trương Bá Hân**, Thủy quân Lục chiến, tử trận ở Bình Giả 1964.

Các đàn anh chỉ hơn tôi có một lớp, mới ngày nào cùng nhau thực tập trong Bệnh viện Chợ Rẫy, Bình Dân, v.v., có anh là nội trú xuất sắc, xứng đáng là bậc thầy trong Y nghiệp, hứa hẹn một tương lai sán lạn, thế mà cũng bị hy sinh tại trận địa mấy tháng sau khi đảo nhiệm đơn vị.

Sinh viên Quân y vào năm cuối được liên tục luân phiên gác xác các đàn anh tử trận trong năm 1965.

-**BS. Phạm Bá Lương** ngã gục ở Bầu Bàng.

-**BS. Nguyễn Văn Nhứt** tử thương khi đoàn xe di chuyển bị phục kích ở rừng cao su Dầu Tiếng.

-**BS. Trần Thái** hy sinh tại Bà Rịa.

-**BS. Trần Ngọc Minh**, Y sĩ Trưởng TĐ5/TQLC bị đâm vào ngực trong một trận xáp lá cà với Việt cộng tại Thăng Bình.

-**BS. Đỗ Vinh**, Y sĩ Trưởng TĐ5/ND bị mảnh pháo trúng ngay vào đầu khi đang săn sóc thương binh. Ngày đưa tang, Thiếu tá TĐT/TĐ5ND Ngô Quang Trưởng và quân nhân các cấp, các đơn vị bạn ngâm ngùi thương tiếc tiễn anh ra mộ huyết. Tôi vẫy tay chào anh, từ bỏ anh em quá sớm.

Chiếc áo Hoa rừng và Mũ đỏ của Binh chủng hào hùng thiện chiến vẫn có một mảnh lực hấp dẫn máu giang hồ, điếc không sợ súng của chúng tôi, ba thằng bạn xuất thân từ xứ Huế, học cùng lớp, ăn cùng mâm, ở cùng phòng trong trường Quân y ở Chợ Lớn:

-**Lê Văn Châu**, con của Tướng Lê Văn Nghiêm, tức là nhà văn Trang Châu, còn có biệt danh là “Châu cá ngựa” vì anh có mặt tại trường đua Phú Thọ hằng tuần.

-**Đoàn Văn Bá**, tục gọi là “Bá điên” còn được gọi là “l'homme des situations difficiles” vì anh bạo ăn bạo nói, chỗ nào gặp khó khăn với cấp trên là có anh. Anh bị kẹt lại ở Huế trong chuyến nghỉ phép về thăm nhà, tại trận Mậu Thân, được quân đội Mỹ giải cứu trong gang tấc, đưa anh về căn cứ MAC- V, giúp giải phẫu cứu mạng rất nhiều Quân nhân Mỹ bị trọng thương và được tuyên dương tưởng thưởng Huy chương Bronze Star Hoa Kỳ.

-Còn tôi, **Trần Đoàn**, được các bạn gán cho biệt danh “Đoàn cái bướm” vì tôi viết bài "Thằng cu hay Cái bướm" đăng nhiều kỳ trong Đặc san Tình Thương của Sinh viên Y Khoa thời ấy.

Bảng hiệu “BỆNH XÁ ĐỖ VINH” nền trắng chữ đỏ mới toanh, còn ướm màu sơn treo trên khu nhà bằng gạch hai tầng của Bệnh xá Nhảy dù 50 giương không làm chúng tôi sợ sệt mà còn cảm thấy một cái gì vinh quang khi trình diện thụ huấn Khóa 68 Nhảy dù vào tháng 8 năm 1965 .

Ba thằng bạn thân, không ai dám rù ai vào nơi nguy hiểm, đều có mặt. Công trại Hoàng Hoa Thám thẳng tắp con đường tráng nhựa rợp bóng mát của hai hàng cây đưa đến các dãy doanh trại xây bằng gạch

vững chắc sơn màu vàng, ngay ngắn sạch sẽ, là con đường quen thuộc, thân thương của chúng tôi từ dạo ấy.

Bóng dáng các đàn anh đeo băng “Nhảy dù điều khiển” như BS. Văn Văn Cửa, BS. Trần Tấn Phát..., kích thích lòng tự ái liêu lĩnh của chúng tôi trong niềm cảm phục kính nể. Chiếc mũ đỏ được đội lên đầu sau 3 tuần huấn luyện ướt đầm mồ hôi, bò lét, hít đất, nhảy chuồng cu, và 6 “sautes” nhảy dù ở Hóc Môn - Củ Chi.

Cánh hoa dù T10 xoẹt mở rộng lồng gió tung bay mát rượi trong bầu trời trong xanh ôm trợn một phần của vũ trụ bao la là những giây phút thần tiên ngắn ngủi của người lính Mũ Đỏ. Sau đó thì nguy hiểm bắt đầu rình rập. Saut đêm bị hủy bỏ vào phút chót vì tình hình an ninh bãi nhảy không cho phép, có người lính nhảy xuống bị mất tích không tìm ra dấu vết.

“**NHẢY DÙ - CỎ GẮNG**” là một khẩu hiệu có mãnh lực xô chúng tôi phóng ra cửa máy bay sau tiếng hét “Go” của Huấn luyện viên, và là châm ngôn giúp chúng tôi vượt qua chặng đường hành quân vất vả, cực nhọc. “Nhảy Dù - Cỏ Gắng” gắn bó theo giúp chúng tôi suốt cả cuộc đời, nào là khi bị hành hạ xài xê trong trại tù Cộng sản, nào là khi gặp sóng gió, bão tố, ói mửa trong chiếc ghe nhỏ trên đường vượt biển tìm tự do, khi lao động chân tay để có tiền mua sách học lấy lại mảnh bằng hành nghề, khi đau ốm bệnh hoạn và cả khi tu tập chuyển hóa tâm linh.

BS. Lê Trọng Tín biệt phái về làm Y sĩ Trưởng TĐ1ND - Lê Văn Châu TĐ6ND - Đoàn Văn Bá về TĐ7ND - Trần Trọng Nghị về TĐ9ND và tôi về TĐ2ND.

TĐ2ND là 1 tiểu đoàn tân lập đóng ở Bà Quẹo, sát nách phi trường Tân Sơn Nhất, không xa công trại Hoàng Hoa Thám. Thế là tôi may mắn được ở ngay Saigon, sớm tối được về chăm sóc vợ đang mang bầu. Vợ tôi còn là sinh viên trường Dược. Lương Y sĩ Nhảy dù phải gói gém lắm mới đủ sống.

Lần xuất quân thử thách đầu tiên của tôi vào cuối năm 1965 lại là với chức vụ Y sĩ Trưởng TĐ3ND thay thế BS Nguyễn Đức Liên đi phép về hậu cứ. Trời Saigon 4 giờ sáng còn mờ sương, chiếc C123 rù máy xé tan bầu không khí tĩnh lặng, lạnh lùng cất cánh rồi đáp xuống phi trường Qui Nhơn sau hơn một giờ bay. Phi cơ há miệng dang đuôi

nhả ra hơn trăm binh sĩ súng đạn đầy mình (bỏ: sẵn sàng) ra bổ sung cho chiến trường Tam Quan, Bồng Sơn.

Phi đội trực thăng tiếp tới gặp chúng tôi đưa thẳng vào chiến địa còn hôi tanh mùi máu và thuốc súng, bay sà sát rừng dừa xơ xác ngả nghiêng cháy xám. Y sĩ Trưởng, Thiếu Tá Hoàng Cơ Lân, dẫn tôi vào chào Tướng Tư Lệnh Du Quốc Đống trong một căn lều. Ông đang ở trần, mặc quần xà lỏn, đen đui đũi, vây quanh bởi các sĩ quan của Bộ chỉ huy, mồ hôi nhễ nhại. BS. Liên đưa tôi về trạm cứu thương TĐ3ND tạm trú dưới một mái nhà tôn đầy dầu đạn.



Các y tá còn bận rộn thu dọn y cụ vì công việc tàn thương vừa mới được hoàn tất tối hôm qua. Thiếu tá Hưng, Tiểu đoàn trưởng, nước da rạm nắng có vẻ âu lo. Đại úy TĐP Trần Quốc Lịch người cao to, đầu trọc lóc trông rất "ngầu", sau này ông lên đến cấp tướng chỉ huy sư đoàn. Hằng ngày tôi làm dân sự vụ, khám bệnh, phát thuốc, chăm sóc ngay cả các bà đang có bầu mà tác giả không ai khác là những du kích địa phương. Lòng nhân đạo của người y sĩ không phân biệt bạn hay thù. Tôi

thương người dân, tôi thương những trẻ em lớn lên ở vùng đất mất an ninh này, không biết đâu mà lựa chọn. Tôi thông cảm nỗi khổ của họ khi sinh sống trong vùng xôi đậu.

Đồi 10, một ngọn đồi nổi tiếng khó tiến chiếm vì Cộng quân đào hầm địa đạo từ chân đồi lên đến đỉnh đồi và đặt thương liên nhắm bắn vào trực thăng bao vùng xạ kích yểm trợ - Một ngọn đồi đẫm máu được ghi vào Chiến sử.

Chuẩn úy Lê Hồng, xuất thân từ hạ sĩ quan, là sĩ quan Ban 3 Tiểu đoàn sau khi thụ huấn xong khóa sĩ quan đặc biệt về. Người anh nhỏ con nhưng giọng nói Quảng Trị rõ ràng chắc nịch qua máy truyền tin vang to suốt cả ngày đêm để điều động các đại đội đang lục soát quanh vùng. Là người lính chăm chỉ, gan dạ và khuôn phép, anh leo dần lên đến chức vụ TĐT/TĐ1ND, rồi Trung tá Lữ đoàn phó khi tàn cuộc chiến.

Sau này, khi qua định cư tại Mỹ, tôi cảm phục sự nhẫn nhục của anh khi thấy anh bất chấp nặng nhọc lao động khuân vác trong một tiệm tạp hóa vùng Arlington, VA, để sinh sống và nuôi ý chí cương quyết về giải phóng Quê hương thoát khỏi gông cùm Cộng sản. Ước nguyện không thành, anh bỏ xác tại vùng biên giới Việt Lào trong niềm thương tiếc khôn cùng của đồng đội.

Trạm Y tế TĐ2ND nằm trong một gian nhà tiền chế của doanh trại, mái tôn nền đất. Y tá trưởng, Thượng sĩ "Hưng mù", đeo kính cận dày cộm, có nhiều kinh nghiệm từ hồi còn là y tá trong quân đội Pháp, tháo vát và khéo xã giao, giúp tôi và đội y tá trên dưới 20 người dọn dẹp phòng ốc, sắp đặt dụng cụ thuốc men. Vài ba anh lính trẻ khai bệnh lậu đái ra mù vì không được hướng dẫn dùng bao cao su khi giao hợp với "chị em ta" phân trần: "Đời lính xa nhà mà Bác Sĩ!". Tôi làm quen dần với các sĩ quan bộ Chỉ huy và các đại đội.

Chuẩn úy Võ Văn Thu, nguyên là y tá TĐ5ND, vừa thụ huấn khóa Sĩ quan Thủ Đức trở về nắm giữ chức vụ Sĩ quan Hậu cứ, thường lui tới thăm hỏi và giúp đỡ trạm Y tế. Anh được ông TĐT, cũng xuất thân từ TĐ5ND, tin cậy thương mến và nâng đỡ vì tinh thần phục vụ đặc lực của anh. Chức vụ cuối cùng của anh là TĐT/TĐ Yểm trợ/SĐND với cấp bậc Trung tá.

Nghe nói ngày di tản qua Mỹ, sống ở Washington State, nơi xứ lạ quê người, tinh thần anh bị suy sụp. Anh cạo gió cho con anh khi nó

bị ho cảm. Mấy lần vết đỏ sau lưng và trước ngực làm cho cô giáo nghi anh đánh đập ngược đãi trẻ con. Anh phản kháng khi cảnh sát đến còng tay anh. Vì quá uất ức, anh treo cổ tự tử trong tù.

Đại úy Lê Quang Lưỡng, vừa mới được thăng chức Thiếu tá mấy tháng trước, nắm chức vụ TĐT/TĐ2ND. Ông là người chiến binh mang nhiều thương tích và chiến tích, vào sinh ra tử biết bao nhiêu lần với những chiến công oanh liệt về vang tại mặt trận An Lộc, Huế trong dịp Tết Mậu Thân, và Hạ Lào v.v.... Ông đã được thăng cấp Chuẩn tướng và được bổ nhiệm làm Tư Lệnh/SĐND vào năm 1973 (?) bởi Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu.

Ngày đoàn quân xa trên 30 chiếc chở Tiểu đoàn tân lập về Trung tâm huấn luyện Vạn Kiếp, Bà Rịa, để thụ huấn, chưa kịp ra tới đầu xa lộ Biên Hòa thì xui xẻo gặp lúc Cộng sản pháo kích vào thành phố Saigon. Vài ba quả nổ tung toé ngay trên đường Phan Thanh Giản giữa lúc dân chúng tập nập đi làm buổi sáng. Cảnh tượng lúc ấy thật hỗn độn vì mọi người hoảng hốt chạy tìm chỗ ẩn nấp sau mấy góc cây. Đoàn xe bị khựng lại, mãi hơn giờ sau mới tiếp tục lộ trình về đến nơi đến chốn an toàn.

Sau 3 tháng huấn luyện, Tiểu đoàn được chuyển về đóng quân ở vòng đai Saigon, vùng Tân Quý, Hóc Môn, Bà Điểm.

Tiểu Đoàn phó, Đại úy Trần Kim Thạch, nhỏ con, bị thương ở háng nên khó khăn khi ngồi vệ sinh. Ông xuất thân từ hạ sĩ quan của Nhảy dù Pháp, vui tính, lanh lẹ và can đảm. Một buổi chiều, trời chạng vạng tối, tôi thấy ông vừa cười vang vừa hỏi hỏi hã chạy bộ thỉnh thoảng về Bộ Chỉ huy với hai người lính cận vệ, trên vai mỗi người đều mang thêm một khẩu AK. Tiểu đoàn phó mà chịu chơi nằm lại phục kích bên bờ lau sậy sau khi cả Tiểu đoàn tảo thanh lòng địch đã rút trở về.

Hai năm sau ông nắm chức vụ TĐT/TĐ2ND ghi thêm nhiều chiến công oanh liệt cho Tiểu đoàn. TĐ2ND đã đủ lớn mạnh để chuyển vận ra vùng địa đầu giới tuyến.

Ngày quân xa chở Tiểu đoàn từ Huế ra Quảng Trị, một đoạn đường dài hơn cả cây số khi gần đến làng Mỹ Chánh, bị cày nát và còn nóng hôi vết tích bom đạn đầy mảnh vụn của xe bị cháy đen hòa với máu đỏ. Ruộng lúa hai bên xơ xác toi bời ngã nghiêng, dấu vết của TĐ2TQLC bị phục kích mới ngày hôm qua. Thiếu tá TĐT/TĐ2 Trâu

Điền Lê Hằng Minh hy sinh ngay từ phút đầu. Đoàn quân xa dè dặt, thận trọng chậm rãi di chuyển trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Không khí ngột ngạt. Đến thành phố Quảng Trị, tôi bị choáng váng, ngột thở vì ngọn gió Lào độc địa thổi về. Hôm sau, trực thăng vận thả Tiểu đoàn xuống các ngọn đồi trống vùng Cù, những ngọn đồi mọc đầy những bụi hoa sim tím. Những cánh hoa còn ướt sương mai lóng lánh trong nắng sớm. Tôi ngắt hoa ép vào quyển nhật ký hành quân và thầm đọc bài thơ “Những đồi hoa sim tím” của Thi sĩ Hữu Loan, mong rằng ngày tôi về vẫn còn gặp nàng...

Toán Tiền sát báo cáo bắt được một cán binh Việt cộng đang ngỡ ngác cầm bản đồ và ông nhòm quan sát trận địa. Khai thác cho biết Tiểu đoàn Cộng sản đang trên đường xâm nhập. Chiều về, Tiểu đoàn di chuyển ra khỏi làng và đóng quân trên dãy đồi cao thấp nối tiếp thoải thoải. Chập tối, Ban 3 Tiểu đoàn báo cáo mất liên lạc với Tiểu đội nằm lại phục kích trong làng. Tôi duỗi chân nằm thẳng trên cỏ, đếm sao nhấp nháy trên trời và thiếp đi, rã rời chân tay. Thình lình nửa khuya, địch nổ súng ồ ạt la hét “hàng súng, chống chết” bò lên tấn công. Giao tranh cận chiến ác liệt. May thay cây thượng liên của chúng đặt trên đồi cao hướng về Bộ Chỉ huy và Toán quân y kế cận chưa kịp khai hỏa thì bị binh sĩ Nhảy dù tiêu diệt. Phi cơ phản lực liên tiếp thả bom Napalm vào khu rừng dưới đồi. Xác địch banh thây cách chỗ tôi nằm không quá 50 thước. Băng bó, tân thương không ngừng tay.

Ngày tối hôm đó, đài Cộng sản oang oang nêu thành tích là đã giết được 15 lính ngụy Dù, một con số chính xác mà Ban 3 Tiểu đoàn vừa mới báo cáo thiệt hại về Sư Đoàn buổi sáng sớm. Phải chăng có nội tuyến nằm ngay trong trong BTL/SĐND?, tôi đắn đo suy nghĩ.

Về trạm dưỡng quân ở Đông Hà, tôi gặp BS Vũ khắc Niệm, Y Sĩ trưởng TĐ8ND. Hai anh em rủ nhau đi uống bia cho đỡ thèm khát dưới cái nắng nóng gay gắt của miền Trung. Một chai bia cao hiệu con cọp ướp lạnh giá 50 đồng. Tôi lục lọi mãi hết trong các túi bộ đồ trận lòi ra đếm được 49 đồng. BS Niệm cho tôi thêm 1 đồng.

Tiếng nổ của cây súng AK nghe có phần chất chúa và khiếp đảm hơn cây súng Carbine M1, M2, cổ lỗ sĩ hay bị kẹt đạn. Trung Cộng và Liên Xô âm thầm trang bị cho Bắc Việt vũ khí ngày càng tân hơn. Đến cuối năm 1966, khi đóng quân ở làng An Hòa ngoài thành phố Huế,

TĐ2ND mới được Ngũ Giác Đài phê chuẩn viện trợ súng AR-15, AR-16 thay thế.

Hạnh phúc của người lính trận lợi bộ dài ngày khi được về dưỡng quân vùng khá an ninh rất đơn giản là tháo được đôi giày trận và đôi vớ hầm hầm hôi thối, chùi được các ngón chân mốc meo, rửa được bộ sinh dục bày nhầy và lấm khi là mốc được cục phân cứng như đá ra khỏi hậu môn vì ăn thiếu rau, uống thiếu nước, không có thì giờ đi đại tiện.

Lính Nhảy dù bị bệnh trĩ nhiều là vì nguyên do như thế. Bộ đồ trận tanh tanh mồ hôi và dơ bẩn giặt phơi chưa kịp ráo thì có lệnh di chuyển. Một tuần phát lương khô gạo sấy chắt vào balô. Tình báo cho biết địch vượt sông Bến Hải xâm nhập vào phía nam vùng phi quân sự. Tiểu đoàn lại được trực thăng vận đổ quân xuống sát hàng rào Mc Namara. Xa xa về phía tây, bụi khói bay ngút trời do B 52 rải bom ầm ầm nghe ghê rợn.

Cả tiểu đoàn di chuyển đội hình hàng một xuyên rừng rậm đầy gai góc theo bước chân của khinh binh đi trước phát quang. Chim chóc và côn trùng vắng tiếng hót. Cái im lặng khá rùng rợn khi dừng chân ngủ đêm. Thăng Y tá tên Dân thân cận của tôi sửa soạn đào hầm cá nhân cho “ông thầy”. Một nhát xẻng nhún xuống là một ánh lửa loé lên vì chạm vào đất đầy sỏi đá. Tôi không đành thấy nó hì hục cục nhọc nên ngăn nó dừng tay, chấp nhận số mạng rủi ro.

Chiếc võng treo thấp đu đưa ru tôi vào giấc ngủ đầy mộng mị chết chóc. Vào khoảng 2 giờ sáng, địch pháo kích hàng loạt súng cối, tung tóe sấm sét vào vùng đóng quân. Một quả 60 ly chớp nổ cách chiếc võng khoảng 10 thước, hất tôi lăn ngã xuống đất. Tôi cảm thấy đau rất nơi hai mông, đưa tay sờ vào thì đỏ ướt máu. Tôi đã bị thương nhưng biết mình còn sống. Giọng ông TĐT vang lớn giữa những tiếng pháo kích còn nổ vang:

- Bác Sĩ, Bác Sĩ, tôi bị thương.

Tôi do dự định chạy đến nhưng thăng Y tá cận vệ thấy nguy hiểm nín tôi lại và trả lời lớn :

- Thưa Thiếu tá, BS cũng bị thương.

Đại đội Trưởng Thạch Văn Thịnh xui xẻo bị một quả rơi đúng chỗ ông nằm. Doanh trại từ đó mang tên của người Đại đội Trưởng đầu tiên của TĐ2ND bị tử trận. Trung đội trưởng Trần Công Hạnh dẫn Trung đội ngang Bộ chỉ huy và tiến về phía địch, nơi đặt pháo. Chiến

đoàn Trưởng Đào Trọng Hùng la hét điều quân. Ông nổi tiếng là người chỉ huy can đảm không bao giờ khom lưng tránh né đạn khi lâm trận mà đạn biết tránh né ông.

Chiếc khăn đỏ quấn quanh cổ được xem như là bùa hộ mạng. Một bên lưng đeo khẩu súng lục chỉ huy, một bên kia đeo một bi đồng rườy đế, đường đường một đấng. Bác Sĩ Hà tục gọi là “Hà chảy”, người ông dong dỏng cao, Y sĩ trưởng TĐ8ND, vừa đi vừa ôm bàn tay bị thương vừa chửi thề: “Địt mẹ, tao có muốn về Nhảy dù đâu mà bị thương như thế này”. BS. “Hà chảy” là dân y trung tập, học cùng lớp với tôi, chưa kịp bỏ đi đơn vị nào khi ra trường thì lại miễn cưỡng bị trưng dụng tạm thời vì Nhảy dù thiếu y sĩ. Y tá xuôi ngược chăm sóc thương binh, trực thăng liên tiếp đáp xuống tản thương.

Mỗi lần hành quân 2-3 tháng về hậu cứ là quân số Tiểu đoàn hao hụt hơn phân nửa. Tiểu đoàn Vương Mộng Hồng - Khôi Bỏ Sung phân phối về Tiểu đoàn nhiều tân binh chưa kịp hoàn tất xong khóa Nhảy dù.

Vùng I, vùng giới tuyến sùng sục dầu sôi lửa bỏng. Hành quân mấy giờ không còn là cấp tiểu đoàn lẻ tẻ mà là chiến đoàn gồm 2-3 tiểu đoàn che chở yểm trợ cho nhau. Hành quân với thiết vận xa của Việt Nam Cộng Hòa hay với chiến xa lội nước của Hạm Đội 7 Hoa Kỳ tăng cường thường dễ dàng hơn khi tiến chiếm mục tiêu và ít bị thiệt hại.

Cuộc hành quân "Nhảy dù trận" của TĐ2ND xuống đồng bằng sông Cửu Long vào giữa năm 1966 có lẽ là Saut nhảy xuống trận địa cuối cùng của binh chủng Nhảy dù vì sau đó trực thăng là phương tiện đổ quân nhanh chóng và ít nguy hiểm. Cả một rừng chiếc “Nấm” úp xuống khoảng ruộng nước bao la. Tôi xếp dù an toàn gom vào một chỗ với Đại đội 20 rồi tiếp tục bị bơm tiến theo đoàn quân. Vì bất ngờ nên địch quân không kịp bắn lên trong lúc chúng tôi còn lơ lửng trên trời trong buổi sáng sớm như trong phim “The longest day” khi quân đồng minh nhảy dù xuống Normandie. Chạm súng lẻ tẻ với du kích, địch tránh né rút vào rừng tràm. Vũng nước nào cũng có tôm cá giúp cho chúng tôi có thêm thực phẩm tươi bồi dưỡng.

Tổ chức SĐ Nhảy dù từ năm 1966 đã nâng cấp số từ Liên đoàn thành Sư đoàn. Đại đội Quân y Nhảy dù thành Tiểu đoàn Quân y Nhảy dù. Bệnh xá Đỗ Vinh 50 giường thành Bệnh viện Đỗ Vinh 100 giường. Pháo binh, Truyền tin... nâng quân số từ Đại đội lên Tiểu đoàn. Chiến

đoàn đổi thành Lữ Đoàn gồm ít ra là 3 tiểu đoàn khi hành quân cho kịp với đà leo thang chiến tranh ngày càng khốc liệt.

Lữ đoàn 3 ND của Trung tá Nguyễn Khoa Nam đóng gần Bộ chỉ huy TD 2 ND ở vùng Tân Quý. Các Đại đội phân chia đóng ở các thôn ấp chung quanh. Tình báo cho hay Tiểu đoàn đặc công Cộng sản mò về sát vòng đai Saigon, thuộc xã Vĩnh Hạnh, Vĩnh Lộc. Lệnh hành quân lục soát ban ra. Trung đội tiên phong do Trung đội Trưởng Trần Công Thọ vừa ra trường khóa 20 Võ Bị Đà Lạt chạm súng. Cả Tiểu đoàn tiến lên tốc chiến tốc thắng đẩy địch bỏ chạy rút vào vùng kinh lạch Đức hòa, Đức Huệ để lại gần 100 xác và súng ống đủ loại.

Thiếu úy Trần Công Thọ bị ngay một viên đạn giữa đỉnh trán, chết ngọt lịm không kịp trăn trối, nằm cách chỗ tôi không quá 20 thước. Tôi đưa tay vuốt mắt anh, không thấy chảy máu, mặt anh còn tươi tắn như thiên thần ngủ quên. Nhạc phẩm “Tạ từ trong đêm” của Nhạc sĩ Trần Thiện Thanh viết lên để riêng tặng anh. BS. Bùi Thế Cầu, nguyên Thiếu tá Y sĩ trưởng TD5ND, đang nắm giữ chức vụ Tỉnh trưởng tỉnh Gia Định cùng giới chức Hành chánh dân sự cao cấp và báo chí tháp tùng trực thăng xuống ngay trận địa để chứng kiến tận mắt và tán dương. Danh tiếng TD2ND nổi như cồn trên trang đầu các tờ báo Saigon. Đại đội 23 tập hợp nhiều Trung đội trưởng họ "TRẦN" trẻ trung, gan dạ, thương mến nhau như anh em ruột thịt. Một Trần Công Thọ đã rơi rụng.

Một Trần Duy Phước cũng rụng rơi năm sau đó, còn lại Trần Công Hạnh leo dần đến chức vụ Tiểu đoàn trưởng TD2ND. Đại đội trưởng Trần Công Danh rời Tiểu đoàn chuyển hoán về đơn vị khác - Đại đội trưởng Phạm Kim Bằng bị thương hư một mắt - Đại đội trưởng Trần Như Tăng bị thương gãy chân - Đại đội trưởng Nguyễn Văn Được già từ vũ khí ở vòng đai Saigon. Ngày tiễn anh ra mộ huyệt có 3 bà mặc áo quần đen dài chít khăn tang trắng sứt sùi sau quan tài - Đại đội trưởng Lê Văn Mạnh Đại đội 20 lên cầm quyền chỉ huy TD2ND một thời gian.

Toán Y tá của tôi gần 2 năm trời không ai bị hy sinh trừ một vài bị thương nhẹ. Tôi khâm phục tinh thần gan dạ của Y tá Nhảy dù, luôn luôn xông vào tuyến đầu ngay dưới làn đạn địch để băng bó vết thương cho đồng đội. Y tá trưởng Thượng sĩ Hưng “Mù” được Y tá trưởng Trung sĩ nhất Be về thay thế. Anh Y tá trưởng mới này cũng thuộc loại “chì” không kém.

Hành quân vùng Củ Chi - Hậu Nghĩa thường bị mìn bẫy nguy hiểm. Một chiếc Chinook chở gần cả Đại đội bay sà sà sát mặt đất để tránh khỏi bị bắn tia khi đổ quân. Thế mà xui thay, viên Đại úy Cố vấn Mỹ mới về Tiểu đoàn, ngồi cạnh ông Tiểu đoàn trưởng, là người duy nhất bị trúng một viên đạn bắn lên xuyên qua, chết ngay tại chỗ.

Vùng I Chiến thuật lại khẩn điện về Bộ Tổng Tham Mưu cầu viện các Binh chủng tổng trừ bị như Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến. Dân chúng vùng Huế, Quảng Trị, Đông Hà an tâm khi có sự hiện diện của các binh chủng này. Tổng trừ bị gì mà ăn dầm ở dề tháng này qua tháng nọ giống như là Địa Phương Quân.

TĐ2ND trở lại Huế, hành quân lần này có Trung đội Thiết giáp M 113 yểm trợ. Những "Con cua khổng lồ" dàn hàng ngang dậm chân trước một địa thế nghi ngờ. Trung đội khinh binh tiến sát vào hàng rào tre cao vút dày đặc của làng Đông Xuyên - Mỹ Xá, quận Quảng Điền. Im lặng đến ngộp thở. Chưa thấy động tĩnh thế nào cả. Bộ chỉ huy Tiểu đoàn dè dặt từng bước. Đợi đến khi thấy các cần câu của máy truyền tin PRC 25 của Bộ Chỉ huy gần kề thì địch khai hỏa. Thiết giáp đã dàn hàng ngang rồi âm thầm nhào tới khạc đạn đại liên xối xả vào mục tiêu.

Lính Nhảy dù xung phong như sóng vỡ bờ. Lựu đạn thi nhau ném vào các hầm hố mới thanh toán được các ổ thương liên mà xạ thủ bị còng chân tử thủ với nhau. Lựu đến khi trời tối địch nương theo kinh rạch để mà chém về, rút sâu vào làng. Nhiều xác địch và vết máu để lại trên đường tháo chạy. Nhiều binh sĩ mang máy theo Bộ chỉ huy bị thiệt hại tính mạng. Ông Tiểu đoàn trưởng vẫn bình tĩnh điều quân. Thiết giáp không bị hư hại chiếc nào cả. Trục thẳng rọi đèn tải thương trong đêm tối. Mỏ mả quanh bờ làng là nơi che chở cho chúng tôi gói đầu qua đêm.

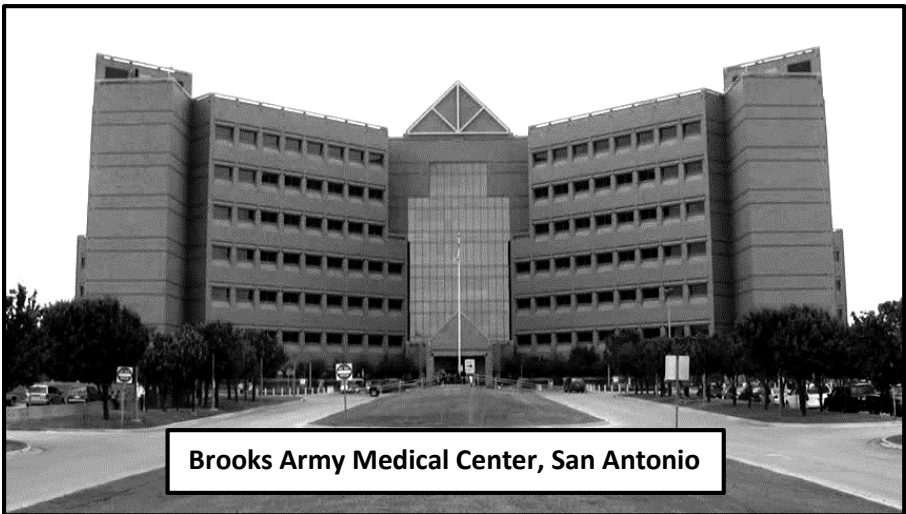
BS. Trần Lâm Cao tháp tùng các Sĩ quan Bộ Tư lệnh Sư đoàn 1 theo trục thẳng tản thương từ Quân Y viện Nguyễn Tri Phương đáp xuống trận địa khi chiến trường đã thu dọn xong buổi sáng. Một chiến thắng quân địch sát nách thành phố Huế làm chấn động người dân thị thành. Chiến thắng nào mà không đổi lại bằng xương máu.

Viết đến đây lòng tôi bỗng chùng vì xúc động. Những khuôn mặt người lính thân thương đó hiện rõ trong ký ức của tôi. Họ nằm xuống vì vết đạn vào đầu, vào tim, vào phổi nằm la liệt trước mặt tôi. Người Y sĩ Tiểu đoàn hoàn toàn bất lực trước những vết thương không có phương

tiện cứu chữa. Tôi xin cầu nguyện cho các anh an giấc ngàn thu và không hận thù. Chúng ta đều chia sẻ một đau thương chung của vận nước nổi trôi.

Tôi bàn giao toán Y tá cho BS. Trần Lâm Cao làm tân Y sĩ trưởng TĐ2ND vì đáo hạn nhiệm kỳ 2 năm phục vụ Tiểu đoàn.

Tôi được thăng cấp Đại úy và nhận nhiệm vụ mới là Y sĩ trưởng Đại đội 3/QYND, thường đóng chung với Bộ chỉ huy Lữ đoàn 3 ND của Trung tá Nguyễn Khoa Nam khi đi hành quân. Sau này ông là Tướng Tư lệnh vùng 4 và tuần tiết không chịu đầu hàng địch. Danh thơm của ông ấy còn vang mãi trong hậu thế.



Tin dữ từ mặt trận đưa về: BS. Nghiêm sĩ Tuấn học cùng lớp, là BS dân y trung tập, tình nguyện về TĐ6ND, cũng chỉ còn một tháng nữa là mãn nhiệm kỳ phục vụ cấp Tiểu đoàn bị tử trận tại Khe Sanh khi đang săn sóc thương binh. Anh đã 2 lần bị thương, một ở Dakto, một ở Cao Lãnh. BS. Lê Hữu Sanh, bạn cùng khóa, người thường được chọn cầm cờ đi hàng đầu trong các cuộc diễn hành của trường Quân y vì dáng anh cao lớn, tử trận khi anh đang làm Y sĩ trưởng một Tiểu đoàn TQLC. Cuối năm 1970, tôi giữ chức vụ Y sĩ trưởng Bệnh viện Đỗ Vinh / SĐND và được thăng cấp Thiếu tá.

Khoảng tháng 3/1971, tôi đang thụ huấn tại **Bệnh viện Brooks Hospital**, thành phố San Antonio, Texas thì nhận được tin nhiều Y tá / TĐ2ND hy sinh tại mặt trận Hạ Lào. Lòng tôi quặn thắt.

Tôi rời Binh chủng Nhảy dù về phục vụ tại Quân Y viện Nha Trang để được gần gia đình. Chiếc Mũ đỏ và bộ hoa dù vẫn còn quuyền luyến cho đến khi tôi giải ngũ vì đặc cử Nghị viên Thành phố Nha Trang năm 1974.

Viết những dòng kỷ niệm của nửa thế kỷ trước không sao tránh khỏi thiếu sót và nhầm lẫn, rất mong các bạn đọc đính chính và thông cảm.

Tôi xin nghiêng mình tưởng niệm những Quân nhân Binh chủng Nhảy dù đã nằm xuống, những người lính chỉ biết tiến không lùi dù trước hỏa lực mạnh của địch quân.

Tôi xin cảm phục và tưởng niệm người lính Chiến sĩ Vô danh của Nhảy dù bắn súng vào họng tự sát khi miệng còn nhai cơm sáng 30 tháng 4 tại hẻm tôi ở 147/8 Trần Quốc Toản, một hình ảnh hào hùng không thể quên.

Tiếp nối làm Y sĩ trưởng TĐ2 ND là BS. Vương Bình Dzuong, BS. Bùi Văn Đạt, BS. Tôn Thất Sơn, BS. Lê Minh Tâm, BS. Nguyễn Đức Mạnh, BS Nguyễn Kiên, các anh húng pháo Cộng sản sau này còn dữ dội hơn tôi nhiều.

Trước tôi, BS. Võ Đạm là một trong 3 Sĩ quan thuộc Bộ chỉ huy TĐ7ND còn sống sót trong trận Đồng Xoài. Sau tôi, BS. Tô Phạm Liệu, ông BS cầm súng như dân tác chiến, cũng là 1 trong 3 Sĩ quan thuộc Bộ Chỉ huy còn sống sót ở ngọn đồi Charlie, ngọn đồi đẫm máu chôn xác TĐT/ TĐ11ND Nguyễn Đình Bảo.

BS. Đường Thiện Đồng sống sót trận Hạ Lào, hóc hác lợi bộ về thầu tiền trạm.

BS. Vũ Văn Quýnh, BS. Nguyễn Văn Thường, v.v... trốn tù cải tạo bị xử bắn,... và còn, còn rất nhiều nữa mà người Y sĩ Nhảy dù đã chia sẻ.

Tôi xin thán phục tinh thần Nhảy dù bền bỉ của các BS Mũ đỏ Trần Văn Tính, Phạm Gia Cồn, Lê Quang Tiến... nắm giữ chức vụ Chủ tịch BCH/ TU/ GĐMĐVN / Hải Ngoại để nối vòng tay lớn, tương thân, tương trợ.

Tôi không thấy ngưng ngừng khi BS Mũ xanh Trần Xuân Dũng ca tụng các Y sĩ Nhảy Dù, Y sĩ TQLC là "Những Hiệp sĩ của thời đại, những Đường Sơn Đại Huynh trên tiền tuyến lửa."

Tôi không quên cảm ơn các Chi Hội trưởng GĐMĐ vùng Hoa Thịnh Đốn như anh Nguyễn Văn Mùi, Lý Thanh Phi... thường nhắc tôi tham dự buổi cơm cuối năm của Gia Đình Mũ đỏ tổ chức để góp chút tình gửi về cho Thương Phế Binh Nhảy dù còn ở quê nhà.

Tôi cũng không thể nào quên nhắc đến tên các đàn anh như Y sĩ Đại tá Hoàng Cơ Lân, người anh cả nghiêm minh và vui tươi, Y sĩ Đại tá Bùi Thiệu, con người tài hoa và là người điều hành xây dựng Bệnh viện địa đạo ngay trong căn cứ Khe Sanh mà báo chí Mỹ khen phục. Bốn chữ "Giữ Đờì Cho Nhau" của BS. Lê quang Tiến nhấn trong Đặc San 70 để thực hiện số báo đặc biệt về QYND/ SĐND làm sống dậy trong tôi những năm tháng đùa với tử thần.

Có nếm mùi cực khổ, tù đày rồi mới thấy Độc lập - Tự Do là quý. Có lâm vào cảnh đói rách, nguy hiểm rồi mới thấy tình Huynh Đệ Chi Bình là quý.

Xin nói thêm vài lời nữa là nếu không đọc quyển "Y Sĩ Tiên Tuyến" của Trang Châu, không đọc bài viết của Phan Nhật Nam, của Trương Đăng Sĩ trong Đặc San Mũ Đỏ - 70 thì e cũng khó ngồi mài miệt cả tuần để viết nên những trang giấy này.

TR. N ĐOÀN

*P.S.: BS Trần Đoàn sau sang được Mỹ, ở tiểu bang Virginia, tu đạo Phật thành cư sĩ, rất có công trùng tu chùa Hoa Nghiêm ở đây.

Bác sĩ Trần Đoàn là quân y sĩ trong binh chủng Nhảy Dù VNCH. BS Trần Đoàn có hai người con cũng là sĩ quan y sĩ của Không lực Hoa Kỳ là:

- * BS Trần Đại vừa được thăng thưởng lên cấp bậc Y Sĩ Đại Tá, và
- * BS Huỳnh Trần Mylene, Nữ Y sĩ Đại tá, Giám đốc Chương trình Y khoa quốc tế của không quân Hoa Kỳ (The Air Force International Specialist Program) Hai người này hiện đã giải ngũ trở về đời sống dân sự bình thường sau khi BS Trần Đoàn qua đời ở tiểu bang VA.
